

Số: 2861/QĐ-UBND

Sơn La, ngày 29 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt dự toán trả nợ gốc, lãi vay, phí quản lý cho vay lại, phí dịch vụ của số vốn vay lại vốn vay nước ngoài của Chính phủ thực hiện dự án Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai (WB) tỉnh Sơn La kỳ II năm 2023

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Ngân sách nhà nước; Nghị định số 97/2018/NĐ-CP ngày 30/6/2018 của Chính phủ về cho vay lại vốn vay ODA, vay ưu đãi nước ngoài của Chính phủ; Nghị định số 79/2021/NĐ-CP ngày 16/8/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 97/2018/NĐ-CP ngày 30/6/2018 của Chính phủ về cho vay lại vốn vay ODA, vay ưu đãi nước ngoài của Chính phủ;

Căn cứ Thỏa thuận cho vay lại số 08/2018/QLN-ĐP ngày 16/10/2018 giữa Bộ Tài chính và UBND tỉnh Sơn La về việc sử dụng khoản vay số 5887-VN cho dự án tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai vay vốn WB tỉnh Sơn La;

Căn cứ Quyết định số 930/QĐ-TTg ngày 30/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh mục và cơ chế tài chính trong nước cho dự án tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai vay vốn WB tỉnh Sơn La;

Căn cứ Quyết định số 2566/QĐ-UBND ngày 08/12/2022 của UBND tỉnh về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2023; Quyết định số 2556/QĐ-UBND ngày 08/12/2022 của UBND tỉnh về ban hành quy định về quản lý, điều hành ngân sách địa phương năm 2023;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 396/TTr-STC ngày 04/12/2023, Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 788/TTr-STNMT ngày 30/11/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự toán kinh phí chi trả nợ gốc, lãi vay, phí quản lý cho vay lại, phí dịch vụ của số vốn vay lại vốn vay nước ngoài của Chính phủ thực hiện *ust*

dự án tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai (WB) tỉnh Sơn La kỳ II năm 2023, số tiền: 13.232,94 USD, tương đương 324.207.030 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm hai mươi bốn triệu, hai trăm linh bảy nghìn, không trăm ba mươi đồng*). Trong đó: số tiền trả nợ gốc: 274.835.022 đồng, số tiền lãi: 27.428.902 đồng, phí quản lý cho vay lại: 5.485.770 đồng, phí dịch vụ: 16.457.336 đồng.

(*Tỷ giá ngoại tệ xác định theo Thông báo ngày 15/11/2023 của Ngân hàng Thương mại cổ phần Công Thương Việt Nam, 1 USD = 24.500 đồng*).

- Nguồn vốn thực hiện:

+ Nguồn vốn thực hiện trả nợ gốc vay (*số tiền: 274.835.022 đồng, tương đương 11.217,756 USD*): Nguồn chi xây dựng cơ bản trong nước (*chi trả nợ gốc vốn vay lại của địa phương*) giao tại Quyết định số 2566/QĐ-UBND ngày 08/12/2022 của UBND tỉnh, số tiền 74.835.022 đồng, nguồn trả nợ gốc vốn vay giao tại Quyết định số 1344/QĐ-UBND ngày 24/7/2022 của UBND tỉnh, số tiền 200.000.000 đồng.

+ Nguồn vốn thực hiện trả lãi, phí: Chi khác ngân sách tỉnh năm 2023, số tiền 49.372.008 đồng, tương đương 2.015,184 USD.

Điều 2. Sở Tài chính: Căn cứ kế hoạch vốn, có trách nhiệm hạch toán, hoàn trả số nợ lãi vay trên theo quy định hiện hành của nhà nước. Chịu trách nhiệm toàn diện về số liệu, quy trình thủ tục trình phê duyệt dự toán kinh phí chi trả nợ gốc, lãi vay, phí quản lý cho vay lại, phí dịch vụ của số vốn vay lại vốn vay nước ngoài của Chính phủ tại Quyết định này; chịu trách nhiệm toàn diện về các kết luận của cơ quan có thẩm quyền khi thực hiện thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và các cơ quan pháp luật của Nhà nước. Đồng thời chủ động chỉ đạo thanh tra, kiểm tra, nếu phát hiện có sai phạm thì kịp thời báo cáo UBND tỉnh để xem xét, quyết định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính; Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Sơn La; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành./. *wt*

Nơi nhận:

- TT tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Các phòng: TH, KT - VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT - Thiện 15bản.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đặng Ngọc Hậu